

Số: **338**UBND-LĐTBXH

Cam Lộ, ngày **26** tháng **4** năm 2023

V/v chấn chỉnh việc thực hiện
chính sách trợ giúp xã hội
đối với đối tượng BTXH

Kính gửi: UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 16/3/2021 của Chính Phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (BTXH). Qua kiểm tra và giám sát, việc triển khai các chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn huyện được thực hiện khá tốt, đa số các đối tượng bảo trợ xã hội đã hưởng trợ cấp đúng quy định; tuy nhiên vẫn còn một số địa phương quản lý đối tượng biến động điều chỉnh tăng, giảm, cắt thiếu kịp thời và thụ lý hồ sơ thông tin chưa đầy đủ. Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trên, góp phần đảm bảo chính sách xã hội đi vào nề nếp, đúng quy định của pháp luật, UBND huyện yêu cầu UBND các xã, thị trấn thực hiện một số nội dung sau:

1. Quản lý đối tượng BTXH theo xã, thị trấn, rà soát biến động điều chỉnh tăng, giảm, cắt chế độ trợ cấp BTXH¹, BHYT² kịp thời; có báo cáo vào ngày 25 hàng tháng (cụ thể: Đối tượng thuộc diện khác nhau có mức hưởng theo các hệ số khác nhau khi có sự thay đổi về tuổi, mức độ khuyết tật, tuất BHXH, học tập, hoàn cảnh sống - gia đình thoát nghèo, thoát cận nghèo,...); có văn bản đề nghị gửi lên phòng Lao động-TBXH thực hiện theo đúng chế độ hiện hành.

2. Thụ lý hồ sơ thực hiện đúng quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo cơ chế 1 cửa, một cửa liên thông quy định tại Quyết định số 498/QĐ-UB ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động-TB&XH tỉnh Quảng Trị.

¹ Điều chỉnh tăng, giảm, thôi hưởng: Khuyết tật tuổi trên 16, khuyết tật trên 60, mức độ khuyết tật thay đổi; điều chỉnh đối tượng NCT sang NKT, điều chỉnh đối tượng nặng sang đặc biệt nặng và ngược lại; cắt do chết, không đủ điều kiện do hết tuổi quy định như là NKT ĐBN, NKT nặng đang mang thai chăm sóc con dưới 36 tháng tuổi/kết hôn lại, TMC hết tuổi hoặc không tham gia đi học, quá tuổi theo quy định như trẻ em dưới 36 tháng tuổi thuộc hộ nghèo, hộ CN đang sinh sống tại Bản Chùa, đi khỏi địa bàn trên 6 tháng; Người đơn thân nuôi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đang nuôi con dưới 16 tuổi và người đơn thân đang nuôi con từ 16-22 tuổi thoát nghèo, thoát cận nghèo và ngược lại...

² Biến động tăng, giảm theo mẫu D03 theo từng nhóm đối tượng (đối chiếu đối tượng đang hưởng TCXHTX tại cộng đồng)

3. Thực hiện xác định mức độ khuyết tật theo quy định tại khoản 1, Điều 15 của Luật Người khuyết tật và trình tự thực hiện xác định, xác định lại mức độ khuyết tật tại Điều 5 Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động-TB&XH được thực hiện bằng phương pháp quan sát trực tiếp người khuyết tật, thông qua thực hiện hoạt động đơn giản phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày, sử dụng bộ câu hỏi theo các tiêu chí về y tế, xã hội và các phương pháp đơn giản khác để kết luận mức độ khuyết tật đối với từng người khuyết tật.

Đối với những trường hợp quan sát trực tiếp bằng phương pháp đơn giản chưa thể đánh giá hoặc chưa xác định dạng, mức độ khuyết tật... Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã đánh giá là “Không xác định được” thì Hội đồng chuyển lên Hội đồng Giám định y khoa thực hiện xác định mức độ khuyết tật.

4. Tiến hành rà soát, thống kê danh sách đối tượng là người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng có thay đổi mức độ khuyết tật để xác định lại mức độ khuyết tật thông qua họp Hội đồng mở rộng để kết luận từng trường hợp kèm Biên bản xác định mức độ khuyết tật (quy định tại Điều 12 Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT- BYT-BLĐTBXH và điểm c, khoản 2 Điều 8 Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH).

5. Thống kê, tổng hợp báo cáo những đối tượng BTXH còn vướng mắc, khó khăn cần tháo gỡ gửi UBND huyện (qua phòng Lao động-TB&XH) để được giải đáp, định hướng khắc phục kịp thời.

6. Tiến hành rà soát từng đối tượng trên cơ sở danh sách chi trả tháng 4/2023 (Giao phòng Lao động-TB&XH gửi bản mềm).

7. Thời gian bắt đầu: Tháng 5 và kết thúc tháng 8 năm 2023.

Đề nghị UBND xã, thị trấn tổ chức, triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện (để báo cáo);
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bắc